

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 08 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Chợ Rẫy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Cung cấp biểu mẫu khám chữa bệnh, các loại bao thư, bao phim sử dụng tại Bệnh viện Chợ Rẫy” thuộc ‘Dự toán mua sắm Hàng hóa, sửa chữa, dịch vụ năm 2024’ với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Chợ Rẫy
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Đào Văn Hiệp (Phòng Tổ chức - Hành chính)

Số điện thoại: 028.38.554.137-028.38.554.138-Line 1213.

Email: baogia.bvcr@gmail.com

- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện tại địa chỉ: Bệnh viện Chợ Rẫy (Phòng Tổ chức-Hành chính), địa chỉ: 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Bản cứng có đóng dấu)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 08h00 ngày 23 tháng 08 năm 2024 đến trước 16h00 ngày 30 tháng 08 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa:

-Tỷ lệ tùy chọn mua thêm tối đa 30%

| TT | Danh mục hàng hóa                                                                  | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                       | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
| 1  | Bảng câu hỏi khi sử dụng thuốc tương phản (Dùng cho CT, MRI, Xquang). Giấy cam kết | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác: | Tờ  | 50.000            | 15.000                     |

| TT | Danh mục hàng hóa                                           | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    | đồng ý chụp có thuốc tương phản                             | - Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                        |     |                   |                            |
| 2  | Bảng đánh giá diện tích phổi                                | Khổ giấy A4, in hai mặt: mặt trước chữ màu đỏ tươi, mặt sau hình người màu đỏ sậm<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu của bệnh viện) | Tờ  | 1.200             | 360                        |
| 3  | Bảng kiểm tra an toàn trong phẫu thuật                      | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                   | Tờ  | 55.500            | 16.650                     |
| 4  | Bảng theo dõi điều trị tại đơn vị chăm sóc tích cực đột quy | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại                                                                                           | Tờ  | 10.000            | 3.000                      |

| TT | Danh mục hàng hóa                                                             | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                               | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                                                                               | lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                                                                                               |     |                   |                            |
| 5  | Bảng theo dõi Hậu phẫu - Hồi sức cấp cứu (Khoa Hồi sức phẫu thuật tim trẻ em) | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Tờ  | 5.000             | 1.500                      |
| 6  | Bảng theo dõi hậu phẫu (Khoa Hồi sức phẫu thuật tim)                          | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Tờ  | 5.000             | 1.500                      |
| 7  | Bảng theo dõi hậu phẫu (Khoa PT-GMHS)                                         | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Tờ  | 60.000            | 18.000                     |
| 8  | Bảng theo dõi hậu phẫu (Khoa                                                  | Khổ giấy A3, in hai mặt một màu đen                                                                                                                                                                                                                                                                       | Tờ  | 5.000             | 1.500                      |




| TT | Danh mục hàng hóa                              | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                               | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    | PT-GMHS)                                       | Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                        |     |                   |                            |
| 9  | Bảng theo dõi Hồi sức phẫu thuật tim           | Khổ giấy A3, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Tờ  | 5.000             | 1.500                      |
| 10 | Bảng theo dõi Hồi sức tích cực                 | Khổ giấy A3, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Tờ  | 5.000             | 1.500                      |
| 11 | Bảng theo dõi tại khoa Hồi sức ngoại thần kinh | Khổ giấy A3, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn,                                                                                                                      | Tờ  | 33.000            | 9.900                      |

| TT | Danh mục hàng hóa           | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                             | không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |     |                   |                            |
| 12 | Bao phim CT - MRI - DSA     | Kích thước: 38cm x 47cm.<br>Bao màu xanh, in màu một mặt, phủ bóng mặt ngoài.<br>Miệng bao có nắp gấp 5cm, có nút nhựa ở nắp. Dán thành phẩm<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng $\geq 250$ gsm<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                  | Cái | 200.000           | 60.000                     |
| 13 | Bao phim màu nâu lưu hồ sơ  | Kích thước: 38cm x 46cm.<br>Bao màu nâu, in một mặt một màu đen, cán màng PE mờ. Miệng bao có nắp gấp 5cm, nắp bao có keo phủ dọc theo chiều dài miệng bao.<br>Dán thành phẩm<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng $\geq 250$ gsm<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Bao | 4.000             | 1.200                      |
| 14 | Bao phim màu xanh lưu hồ sơ | Kích thước: 38cm x 46cm.<br>Bao phim màu xanh, in một mặt một màu đen, cán màng PE mờ. Miệng bao có nắp gấp 5cm, nắp bao có keo phủ dọc theo chiều dài miệng bao. Dán thành phẩm                                                                                                                                                                                                                                     | Bao | 8.000             | 2.400                      |

*Handwritten signature and initials*

| TT | Danh mục hàng hóa                      | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                                        | Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng $\geq 250\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                    |     |                   |                            |
| 15 | Bao thuốc                              | Kích thước: 6cm x 11cm.<br>Bao màu xanh, in một mặt một màu xanh. Miệng bao có nắp gấp 1,5cm. Dán thành phẩm.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng $\geq 70\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                    | Bao | 798.000           | 239.400                    |
| 16 | Bao thư. Kích thước: 25cm x 34cm x 4cm | Kích thước: 25cm x 34cm x 4cm. Bao thư màu trắng, nắp 7cm. In màu một mặt trên thân túi và mặt ngoài tại nắp túi. Dán thành phẩm.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 250\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu của bệnh viện) | Cái | 6.200             | 1.860                      |
| 17 | Bao thư. Kích thước: 25cm x 35cm       | Kích thước: 25cm x 35cm.<br>Bao thư màu trắng, nắp 7cm.<br>In màu một mặt trên thân túi và mặt ngoài tại nắp túi. Dán                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cái | 6.000             | 1.800                      |

| TT | Danh mục hàng hóa        | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                          | thành phẩm.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 250\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu của bệnh viện)                                                                  |     |                   |                            |
| 18 | Bao thư. KT: 12cm x 22cm | Kích thước: 12cm x 22cm. In màu một mặt. Miệng bao có nắp gấp 3cm. Dán thành phẩm<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 95\%$<br>- Định lượng $\geq 90\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Cái | 70.000            | 21.000                     |
| 19 | Bao thư. KT: 17cm x 24cm | Kích thước: 17cm x 24cm. In màu một mặt. Miệng bao có nắp gấp 3cm. Dán thành phẩm<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 95\%$<br>- Định lượng $\geq 90\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Cái | 50.000            | 15.000                     |
| 20 | Bao thư. KT: 25cm x 35cm | Kích thước: 25cm x 35cm. In màu một mặt. Miệng bao có nắp gấp 3cm, nắp bao có keo                                                                                                                                                                                                                                                                       | Cái | 20.850            | 6.255                      |

| TT | Danh mục hàng hóa                                                               | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                                                                                 | <p>phủ dọc theo chiều dài miệng bao. Dán thành phẩm</p> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ trắng <math>\geq 95\%</math></li> <li>- Định lượng <math>\geq 90\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)</p>                                                                                   |     |                   |                            |
| 21 | Bao thư. KT: 12cm x 22cm (TRUNG TÂM KIỂM TRA SỨC KHỎE CHỢ RẪY VIỆT NHẬT - HECI) | <p>Kích thước: 12cm x 22cm. In màu một mặt. Miệng bao có nắp gấp 3cm, nắp bao có keo phủ dọc theo chiều dài miệng bao. Dán thành phẩm</p> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ trắng <math>\geq 95\%</math></li> <li>- Định lượng <math>\geq 80\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)</p> | Cái | 5.000             | 1.500                      |
| 22 | Bao thư. KT: 25cm x 37cm                                                        | <p>Kích thước: 25cm x 37cm. Bao thư màu vàng, in màu một mặt. Miệng bao có nắp gấp 3cm. Dán thành phẩm</p> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định lượng <math>\geq 180\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)</p>                                                                          | Cái | 4.000             | 1.200                      |
| 23 | Bao Xquang (B)                                                                  | <p>Kích thước: 39cm x 30cm. Bao phim màu trắng, in một</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cái | 600.000           | 180.000                    |

| TT | Danh mục hàng hóa                           | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | ĐVT  | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------|----------------------------|
|    |                                             | <p>mặt một màu xanh. Miếng bao có nắp gấp 5cm. Dán thành phẩm</p> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định lượng <math>\geq 120\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |      |                   |                            |
| 24 | Bệnh án Phục hồi chức năng nội trú ban ngày | <p>Hồ sơ gồm: Bìa và ruột, đóng lồng giữa 2 kim.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bìa Hồ sơ: màu vàng, bìa trên in hai mặt một màu đen, bìa dưới in một mặt một màu đen. Kích thước bìa (khi gấp): 24cm x 32cm</li> <li>- Ruột hồ sơ: gồm 13 bản giấy <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản giấy 1, 2: có kích thước: 24cm x 29,7cm, in hai mặt một màu đen</li> <li>+ Bản giấy 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13: có kích thước: 4cm x 29,7cm, in hai mặt một màu đen. Các bản giấy xếp lên nhau, đóng kim lồng giữa tạo nên các Gáy dán Hồ sơ (Kích thước gáy sau khi đóng kim: 2cm x 29,7cm)</li> </ul> </li> </ul> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ trắng giấy ruột <math>\geq 90\%</math></li> <li>- Định lượng giấy ruột <math>\geq 60\text{gsm}</math></li> <li>- Định lượng giấy bìa <math>\geq 230\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu của</p> | Cuốn | 500               | 150                        |

| TT | Danh mục hàng hóa                                 | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
| 25 | Bìa hồ sơ chăm sóc sức khỏe                       | bệnh viện)<br>Bìa có kích thước (khi gấp): 31cm x 23cm. Bìa màu hồng, cán màng PE mờ mặt ngoài, có 4 mặt:<br>- Mặt 1: in màu.<br>- Mặt 2: có ngăn chứa hồ sơ, cao 7cm, in một màu xanh.<br>- Mặt 3: không in<br>- Mặt 4: in một màu xanh, đóng racco, có bản nẹp gấp cạnh đứng 7cm<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng $\geq 280\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Cái | 40.000            | 12.000                     |
| 26 | Bìa hồ sơ chăm sóc sức khỏe phòng khám chuyên gia | Bìa có kích thước (khi gấp): 31cm x 22,5cm. Bìa màu xanh dương, cán màng PE mờ mặt ngoài, có 4 mặt:<br>- Mặt 1: in màu.<br>- Mặt 2: có ngăn chứa hồ sơ, cao 7cm, in một màu xanh.<br>- Mặt 3: không in<br>- Mặt 4: in một màu xanh, đóng racco, có bản nẹp gấp cạnh đứng 7cm<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng $\geq 280\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)       | Cái | 24.000            | 7.200                      |
| 27 | Bìa hồ sơ khám sức khỏe định kỳ                   | Bìa có kích thước (khi gấp): 31cm x 22,5cm. Bìa màu xanh dương, cán màng PE                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cái | 8.000             | 2.400                      |

*Handwritten signature and initials*

| TT | Danh mục hàng hóa     | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | DVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                       | <p>mở mặt ngoài, có 4 mặt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt 1: in màu.</li> <li>- Mặt 2: có ngăn chứa hồ sơ, cao 7cm, in một màu xanh.</li> <li>- Mặt 3: không in</li> <li>- Mặt 4: in một màu xanh, đóng racco, có bản nẹp gấp cạnh đứng 7cm</li> </ul> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định lượng <math>\geq 250\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)</p>                                   |     |                   |                            |
| 28 | Bìa hồ sơ học viên    | <p>Kích thước: 48cm x 32cm.</p> <p>Bìa giấy màu xanh, in một mặt một màu đen, cán màng PE mở mặt ngoài, cán đường gấp giữa, bên trong có một túi giấy KT túi: 9,5x12,5cm, dán vào trang thứ 3 của bìa hồ sơ. Dán thành phẩm</p> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định lượng giấy bìa <math>\geq 280\text{gsm}</math></li> <li>- Định lượng túi giấy <math>\geq 60\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu của bệnh viện)</p> | Cái | 5.800             | 1.740                      |
| 29 | Biên lai hoàn tạm ứng | <p>Kích thước: 14cm x 21cm.</p> <p>Mỗi bộ gồm 3 liên: Carbonless trắng, hồng, xanh. In một mặt một màu đen, nội dung các liên khác nhau. Đóng số nhảy, đục răng cưa.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bộ  | 220.000           | 66.000                     |

*Handwritten signature/initials*

| TT | Danh mục hàng hóa      | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ĐVT  | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------|----------------------------|
|    |                        | Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |                   |                            |
| 30 | Biên lai hoàn tạm ứng  | Kích thước: 12cm x 19cm.<br>Mỗi cuốn gồm:<br>- Hai trang bìa (bìa trên và bìa dưới) màu trắng, bìa trên in một mặt một màu đen, bìa dưới không in.<br>- Ruột có giấy carbonless trắng + hồng, đục răng cưa, đường xé sát bìa.<br>Đóng cuốn 100 tờ/50 bộ/2 liên, đóng 2 kim, đóng số nhảy.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng giấy ruột $\geq 60\text{gsm}$<br>- Định lượng giấy bìa $\geq 180\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Cuốn | 150               | 45                         |
| 31 | Biên lai hoàn viện phí | Kích thước: 12cm x 19cm.<br>Mỗi cuốn gồm:<br>- Hai trang bìa (bìa trên và bìa dưới) màu trắng, bìa trên in một mặt một màu đen, bìa dưới không in.<br>- Ruột có giấy carbonless trắng + hồng, đục răng cưa, đường xé sát bìa.<br>Đóng cuốn 100 tờ/50 bộ/2 liên, đóng 2 kim, đóng số                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Cuốn | 300               | 90                         |

 amly

| TT | Danh mục hàng hóa                  | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ĐVT  | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------|----------------------------|
|    |                                    | nhảy.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng giấy ruột $\geq$ 60gsm<br>- Định lượng giấy bìa $\geq$ 180gsm<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                        |      |                   |                            |
| 32 | Biên lai thu tiền tạm ứng          | Kích thước: 14cm x 21cm.<br>Mỗi bộ gồm 2 liên:<br>Carbonless trắng, hồng. In một mặt một màu đen, nội dung hai liên khác nhau.<br>Đóng số nhảy, đục răng cưa.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng $\geq$ 60gsm<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Bộ   | 320.000           | 96.000                     |
| 33 | Biên lai thu tiền tạm ứng viện phí | Kích thước: 12cm x 19cm.<br>Mỗi cuốn gồm:<br>- Hai trang bìa (bìa trên và bìa dưới) màu trắng, bìa trên in một mặt một màu đen, bìa dưới không in.<br>- Ruột có giấy carbonless trắng + hồng, đục răng cưa, đường xé sát bìa.<br>Đóng cuốn 100 tờ/50 bộ/2 liên, đóng 2 kim, đóng số nhảy.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng giấy ruột $\geq$ 60gsm<br>- Định lượng giấy bìa $\geq$                    | Cuốn | 200               | 60                         |

*Handwritten signature and initials*

| TT | Danh mục hàng hóa                                               | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                           | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                                                                 | 180gsm<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                       |     |                   |                            |
| 34 | Chứng chỉ đào tạo liên tục                                      | Khổ giấy A4, in một mặt màu, cán gân 1 mặt<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 180\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu của bệnh viện) | Tờ  | 5.000             | 1.500                      |
| 35 | Giấy cam đoan chấp thuận phẫu thuật thủ thuật và gây mê hồi sức | Khổ giấy A4, in một mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)             | Tờ  | 191.600           | 57.480                     |
| 36 | Khai thác tiền sử dị ứng                                        | Khổ giấy A5, in một mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không                                                                                    | Tờ  | 204.300           | 61.290                     |

*Handwritten signatures and marks at the bottom right corner.*

| TT | Danh mục hàng hóa         | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                           | nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |     |                   |                            |
| 37 | Phiếu ăn                  | Kích thước: 24cm x 19cm.<br>Màu sắc: xanh, hồng, vàng.<br>Phiếu in một mặt một màu đen. Mỗi tờ phiếu ăn cần răng cưa chia thành các phiếu nhỏ, kích thước mỗi phiếu nhỏ: 3,8cm x 4,8cm. Nội dung in thay đổi theo từng tháng đặt hàng.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 80\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện) | Tờ  | 24.000            | 7.200                      |
| 38 | Phiếu chăm sóc điều dưỡng | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                                    | Tờ  | 430.000           | 129.000                    |
| 39 | Phiếu đăng ký hiến máu    | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Tờ  | 180.000           | 54.000                     |

 

| TT | Danh mục hàng hóa                             | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                                               | - Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                                            |     |                   |                            |
| 40 | Phiếu đánh giá và thực hiện phòng ngừa té ngã | Khô giấy A4, in một mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)     | Tờ  | 259.700           | 77.910                     |
| 41 | Phiếu ghi nước xuất nhập                      | Khô giấy A4, in một mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu của bệnh viện) | Tờ  | 1.000             | 300                        |
| 42 | Phiếu khám bệnh nhập viện                     | Khô giấy A4, in một mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)     | Tờ  | 53.100            | 15.930                     |

| TT | Danh mục hàng hóa         | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | ĐVT  | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------|----------------------------|
| 43 | Phiếu khám chuyên khoa    | <p>Khổ giấy A5, in một mặt một màu đen</p> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ trắng <math>\geq 90\%</math></li> <li>- Định lượng <math>\geq 60\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)</p>                                                                                                                                                                                                                                    | Tờ   | 188.900           | 56.670                     |
| 44 | Phiếu khám tiền mê        | <p>Khổ giấy A3, in hai mặt một màu đen</p> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ trắng <math>\geq 90\%</math></li> <li>- Định lượng <math>\geq 60\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi</li> <li>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại</li> </ul> <p>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)</p>                                                                                                                                                                                                                                    | Tờ   | 48.500            | 14.550                     |
| 45 | Sổ điều trị bệnh mãn tính | <p>Khổ giấy A5. Sổ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hai trang bìa (bìa trên và bìa dưới) màu hồng, bìa trên in một mặt một màu đen, bìa dưới không in.</li> <li>- Tờ lót bìa in một mặt một màu đen.</li> <li>- Ruột sổ in hai mặt một màu đen.</li> </ul> <p>Đóng cuốn 28 trang cả bìa, đóng 2 kim.</p> <p>Tiêu chuẩn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ trắng giấy ruột <math>\geq 90\%</math></li> <li>- Định lượng giấy ruột <math>\geq 60\text{gsm}</math></li> <li>- Định lượng giấy bìa <math>\geq 180\text{gsm}</math></li> </ul> <p>Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu giấy đồng đều</li> <li>- Bề mặt giấy láng, mịn,</li> </ul> | Cuốn | 746               | 224                        |

| TT | Danh mục hàng hóa                         | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | ĐVT  | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------|----------------------------|
|    |                                           | không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |      |                   |                            |
| 46 | Sổ phiếu dự trữ và cung cấp máu, chế phẩm | Khổ giấy A4. Sổ gồm:<br>- Hai bìa (bìa trên và bìa dưới) màu xanh, bìa trên in một mặt một màu đen, bìa dưới không in.<br>- Ruột sổ: giấy carbonless trắng, hồng, xanh. In một mặt một màu đen, riêng liên 3 in hai mặt. Đục răng cưa, đường xé sát bìa.<br>Đóng cuốn 150 tờ/50 bộ/3 liên, đóng 2 kim.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Định lượng giấy ruột $\geq 60\text{gsm}$<br>- Định lượng giấy bìa $\geq 180\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không | Cuốn | 2.085             | 626                        |
| 47 | Sổ giao và nhận bệnh phẩm                 | Khổ giấy A4. Sổ gồm:<br>- Hai trang bìa (bìa trên và bìa dưới) màu xanh, bìa trên in một mặt một màu đen, bìa dưới không in.<br>- Tờ lót bìa in một mặt một màu đen.<br>- Ruột sổ in hai mặt một màu đen.<br>Đóng cuốn 204 trang cả bìa, đóng 3 kim.<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng giấy ruột $\geq 90\%$<br>- Định lượng giấy ruột $\geq 60\text{gsm}$<br>- Định lượng giấy bìa $\geq 180\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn,                                                             | Cuốn | 90                | 27                         |

*Handwritten signature and initials*

| TT | Danh mục hàng hóa                                  | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                                                    | không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                                                                                                                                                                                                             |     |                   |                            |
| 48 | Thẻ hiển máu                                       | Kích thước: 9cm x 11,5cm.<br>In màu hai mặt<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 180\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                               | Tờ  | 70.000            | 21.000                     |
| 49 | Tờ điều trị                                        | Khổ giấy A4, in hai mặt một màu đen<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 60\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi<br>- Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu bệnh viện)                                        | Tờ  | 884.000           | 265.200                    |
| 50 | Túi giấy (có quai). Kích thước: 25cm x 35cm x 10cm | Chất liệu: giấy Kraft. Kích thước: 25cm x 35cm x 10cm<br>Túi giấy màu trắng. Có quai xách màu trắng (Kích thước dây: dài 30cm x đường kính 8mm). In một mặt màu. Dán thành phẩm<br>Tiêu chuẩn:<br>- Độ trắng $\geq 90\%$<br>- Định lượng $\geq 280\text{gsm}$<br>Yêu cầu khác:<br>- Màu giấy đồng đều<br>- Bề mặt giấy láng, mịn, không nhám bụi | Cái | 4.000             | 1.200                      |

| TT | Danh mục hàng hóa | Quy cách/ Thông số kỹ thuật                                                                            | ĐVT | Số lượng kế hoạch | Số lượng tùy chọn mua thêm |
|----|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------|----------------------------|
|    |                   | - Nội dung in rõ nét, không nhòe không hằn qua mặt còn lại<br>(in nội dung theo yêu cầu của bệnh viện) |     |                   |                            |

2. Địa điểm cung cấp: tại Bệnh viện Chợ Rẫy, số 201B Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

Giao hàng nhiều đợt trong 12 tháng (theo yêu cầu đặt hàng của chủ đầu tư bằng văn bản, fax, email hoặc điện thoại).

Giao hàng trong vòng 7 – 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu đặt hàng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Tạm ứng: Không áp dụng

Phương thức thanh toán: các yêu cầu thanh toán của nhà cung cấp phải được gửi cho chủ đầu tư bằng văn bản, kèm hóa đơn theo đúng quy định của Nhà nước, mô tả chính xác chủng loại, quy cách, số lượng, đơn giá của các hàng hóa đã được giao nhận.

Việc thanh toán sẽ được chuyển khoản trong vòng 60 ngày sau khi nhà cung cấp cung cấp đủ chứng từ hợp lệ theo từng đợt.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Đơn vị cung cấp cam kết đảm bảo cung cấp hàng hóa (bao gồm số lượng kế hoạch và số lượng tùy chọn mua thêm)

Nơi nhận:

- Web Bệnh viện;
- Web Báo Đầu thầu;
- Lưu: QT.

  
**GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
  
**Lâm Việt Trung**


